

CÔNG TY TNHH HIGREEN (VIỆT NAM)
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HIGREEN (VIỆT NAM)

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HIGREEN (VIET NAM) COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HIGREEN (VN)

2. Mã số doanh nghiệp: 0109411791

3. Ngày thành lập: 10/11/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 299 đường Ý Lan, Xã Đặng Xá, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0919195198

Fax:

Email: songlaivan@gmail.com

Website: www.higreen.com.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng lúa	0111
2.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
3.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
4.	Trồng cây mía	0114
5.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
6.	Trồng cây lấy sợi	0116
7.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
8.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
9.	Trồng cây hàng năm khác	0119
10.	Trồng cây ăn quả	0121
11.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
12.	Trồng cây điều	0123
13.	Trồng cây hồ tiêu	0124
14.	Trồng cây cao su	0125
15.	Trồng cây cà phê	0126
16.	Trồng cây chè	0127
17.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
18.	Trồng cây lâu năm khác	0129
19.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
20.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
21.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
22.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
23.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164

24.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
25.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
26.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
27.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
28.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
29.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
30.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
31.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
32.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
33.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
34.	Sao chép bản ghi các loại	1820
35.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
36.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
37.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
38.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
39.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
40.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
41.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
42.	Sản xuất bị, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
43.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
44.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
45.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
46.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
47.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
48.	Xuất bản phần mềm	5820
49.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
50.	Xây dựng nhà để ở	4101
51.	Xây dựng nhà không để ở	4102
52.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
53.	Phá dỡ	4311
54.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
55.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
56.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
57.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
58.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
59.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

60.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
61.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
62.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
63.	Bán buôn thực phẩm	4632
64.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
65.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
66.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
67.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
68.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
69.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
70.	Bán buôn tổng hợp	4690
71.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
72.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
73.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
74.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
75.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
76.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
77.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
78.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
79.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	4783
80.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
81.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
82.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
83.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
84.	Bốc xếp hàng hóa	5224
85.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
86.	Lập trình máy vi tính	6201
87.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
88.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
89.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
90.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
91.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
92.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
93.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110

94.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
95.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
96.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
97.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
98.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214(Chính)
99.	Quảng cáo	7310
100.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
101.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
102.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
103.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
104.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật	8230
105.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
106.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
107.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LẠI VĂN SONG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/08/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001083036843

Ngày cấp: 03/01/2020

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Phú Mỹ, Xã Trần Phú, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 299 đường Ý Lan, Xã Đặng Xá, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội